

VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ ĐỐI VỚI KIỂM SOÁT NỘI BỘ TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Tuấn¹, Nguyễn Thị Dung²

Tóm tắt

Kiểm toán nội bộ có vai trò ngày càng quan trọng đối với quản trị doanh nghiệp nói chung và kiểm soát nội bộ nói riêng. Bài viết thực hiện khảo sát và đánh giá vai trò của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ tại Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên dựa trên khung quốc tế về thực hành nghề nghiệp KTNB-IPPF. Các vai trò cụ thể của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ được đánh giá qua góc nhìn của 3 bên liên quan đến kiểm toán nội bộ gồm những người trực tiếp quản lý kiểm toán nội bộ, những người sử dụng kết quả kiểm toán nội bộ và chủ thể của kiểm toán nội bộ. Kết quả khảo sát là cơ sở để các tác giả đề xuất một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hỗ trợ công ty tăng cường vai trò của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ.

Từ khóa: Kiểm toán nội bộ, vai trò, kiểm soát nội bộ

THE ROLES OF INTERNAL AUDIT FOR INTERNAL CONTROL AT THAI NGUYEN IRON AND STEEL JOINT STOCK COMPANY

Abstract

Internal audit plays an increasingly important role for corporate governance in general and internal control in particular. This article surveys and assesses the roles of internal audit for internal control at Thai Nguyen Iron and Steel Joint Stock Company according to the international professional practices framework (IPPF). The specific roles of internal audit are assessed through the perspectives of 3 parties - those directly managing the internal audit, those using the internal audit results, and the internal auditors. Based on the survey results, some solutions and recommendations are proposed to strengthen the role of internal audit for internal control in the company

Keywords: Internal auditing, role, internal control.

1. Giới thiệu

Trong môi trường kinh doanh có nhiều biến động, rủi ro và các thủ tục kiểm soát nhanh bị lạc hậu theo thời gian, kiểm toán nội bộ (KTNB) trở thành công cụ quan trọng, không thể thiếu trong công tác quản trị doanh nghiệp nói chung và kiểm soát nội bộ (KSNB) của doanh nghiệp nói riêng. KTNB được xem là một phần của cơ chế KSNB của doanh nghiệp (Nguyễn Thị Hồng Thúy, 2010).

Trên thế giới, một số công trình nghiên cứu về vai trò của KTNB đối với KSNB đã được công bố từ kết quả khảo sát thực tế của một số tổ chức kiểm toán độc lập thuộc nhóm Big4 và tổ chức nghề nghiệp KTNB một số nước mà tiêu biểu nhất là Viện kiểm toán viên nội bộ-IIA. Theo đó, ban đầu, vai trò của KTNB chỉ giới hạn trong phạm vi thông tin tài chính, sau đó, xuất phát từ nhu cầu thực tế KSNB đã dần dần mở rộng phạm vi hoạt động trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của doanh

ng nghiệp bao gồm cả KSNB và quản lý rủi ro. Đối với KSNB, vai trò của KTNB cũng không ngừng phát triển và mở rộng, từ chỗ chỉ đánh giá vấn đề kiểm soát và phát hiện gian lận, sai phạm trong các hoạt động kiểm soát thường nhật đến chỗ đánh giá và tư vấn nhằm hoàn thiện những hoạt động kiểm soát đối với mục tiêu chiến lược. Khung quốc tế về chuẩn mực thực hành nghề nghiệp KTNB (IPPF) do IIA biên soạn và công bố năm 2016 là tài liệu gần đây nhất đưa ra một cách rõ ràng các vai trò của KTNB đối với KSNB trong doanh nghiệp (IIA, 2016).

Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO) được thành lập năm 1959, là khu Công nghiệp đầu tiên tại Việt Nam có dây chuyền sản xuất liên hợp khép kín từ khai thác quặng sắt đến luyện gang, luyện thép và cán thép. Trải qua 59 năm xây dựng và phát triển, Công ty không ngừng tăng trưởng và lớn mạnh. Sản phẩm thép nhãn hiệu TISCO của công ty đã trở nên nổi

tiếng, được người tiêu dùng tín nhiệm, được sử dụng vào hầu hết các công trình trọng điểm quốc gia. Trong những năm gần đây, chịu ảnh hưởng sâu sắc của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực cũng như sự phát triển của khoa học và công nghệ, công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên đang phải đối mặt với hàng loạt khó khăn, thử thách: Thiếu vốn đầu tư, công nghệ lạc hậu, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm cao, không cạnh tranh nổi với thép ngoại nhập, tiêu thụ thép ở thị trường trong nước sụt giảm, giá nguyên liệu đầu vào biến động và nguồn cung không ổn định, sản xuất cầm chừng (*Báo cáo thường niên 2018, Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên*).

Trong bối cảnh đó, KTNB được tư duy đến như là một giải pháp có tính hệ thống. Bài toán lúc này là vai trò của KTNB đối với KSNB của công ty hiện nay như thế nào để từ đó có biện pháp can thiệp nhằm tăng cường vai trò của KTNB giúp công ty kiểm soát được hoạt động và từng bước thực hiện mục tiêu chiến lược.

2. Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu được sử dụng trong bài viết bao gồm cả dữ liệu sơ cấp và thứ cấp. Các phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp: Phương pháp điều tra bảng hỏi cung cấp thông tin về đánh giá về vai trò của KTNB là phương pháp chủ đạo. Ngoài ra, phương pháp quan sát, phỏng vấn và kiểm tra tài liệu cũng được sử dụng nhằm thu thập thông tin bổ sung về thực trạng và nhận định nguyên nhân của hoạt động KTNB. Các phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp được sử dụng là phương pháp nghiên cứu và tổng quan các tài liệu đã công bố bao gồm các tài liệu về KTNB, KSNB nói chung và các văn bản, các báo cáo của công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên nói riêng.

Phương pháp phân tích và xử lý thông tin được sử dụng chủ đạo là phương pháp định lượng gián đơn thông qua các phép thống kê mô tả (giá trị trung bình, giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất, giá trị tổng, tỉ lệ phần trăm, thống kê tần suất).

Để khảo sát và đánh giá vai trò của KTNB trong công ty, nhóm nghiên cứu đã sử dụng phiếu khảo sát. Số phiếu xác định phát cho các công ty con và đơn vị sản xuất kinh doanh chính là 7 phiếu, các đơn vị phụ trợ là 5 phiếu, các chi nhánh

trực thuộc là 2 phiếu. Tổng hợp lại xác định được quy mô mẫu là 145 phiếu. Đối tượng khảo sát được xác định gồm 3 thành phần: Đại diện cấp trực tiếp quản lý và tiếp nhận báo cáo KTNB, đại diện khách thể của KTNB và đại diện chủ thể KTNB từ 28 đơn vị trực thuộc và công ty con của công ty, bao gồm các nhà quản trị cấp cao (Chủ tịch hoặc thành viên HĐQT công ty, Thành viên ban Tổng giám đốc công ty, Giám đốc/Phó giám đốc các công ty con, đơn vị trực thuộc) và đại diện Ban kiểm soát và KTV công ty, đại diện Ban kiểm soát các công ty con. Người tham gia khảo sát được hỏi ý kiến về mức độ hài lòng của họ đối với 6 vai trò của KTNB đối với KSNB trong công ty. Mức độ hài lòng được đo bằng thang điểm 5 bậc từ 1 đến 5: 1= Hoàn toàn không hài lòng và 5= Hoàn toàn hài lòng.

Kết quả thu về 74 phiếu trả lời hợp lý và có thể sử dụng được, gồm 14 phiếu của lãnh đạo cấp công ty/đơn vị trực thuộc; 32 lãnh đạo cấp phòng/ban và 28 kiểm soát viên/KTV.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Vai trò của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp

Kiểm toán nội bộ

Theo IIA: “KTNB là hoạt động đánh giá tư vấn độc lập trong nội bộ tổ chức, được thiết kế nhằm cải tiến và làm tăng giá trị cho các hoạt động của tổ chức đó. KTNB giúp tổ chức đạt được các mục tiêu bằng việc đánh giá một cách hệ thống và cải tiến hiệu lực của quy trình quản trị, kiểm soát và QLRR”. Như vậy, có thể thấy (*Đỗ Thị Thúy Phương và Nguyễn Thị Kim Anh, 2016*):

- KTNB có chức năng đo lường và đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động khác nhau trong doanh nghiệp bao gồm cả hoạt động kiểm soát.

- Hoạt động KTNB thường được thực hiện bởi các KTV nội bộ, song theo xu hướng hiện đại, hoạt động này có thể được thực hiện bởi các chuyên gia kiểm toán bên ngoài.

- Người thực hiện KTNB phải có trình độ nghiệp vụ tương xứng, không những am hiểu về kiểm toán mà còn phải có chuyên môn nghiệp vụ đối với doanh nghiệp được kiểm toán.

- Đối tượng phục vụ của KTNB là Ban giám đốc, Hội đồng quản trị và các bộ phận được kiểm toán với các yêu cầu khác nhau.

- KTNB tồn tại xuất phát từ nhu cầu khách quan của quản lý và nhằm hỗ trợ hoặc tạo ra lợi ích cho tổ chức.

Vai trò của KTNB đối với KSNB

Hệ thống KSNB là các quy định và các thủ tục kiểm soát do đơn vị thiết kế và vận hành nhằm đảm bảo cho đơn vị tuân thủ pháp luật và các quy định, để kiểm tra, kiểm soát, ngăn ngừa và phát hiện gian lận, sai sót để lập báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, nhằm bảo vệ, quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản của doanh nghiệp. Hệ thống KSNB có bốn mục tiêu: Bảo vệ tài sản và thông tin, bảo đảm độ tin cậy của các thông tin tài chính và phi tài chính, bảo đảm việc tuân thủ pháp luật và thực hiện các quy định nội bộ và bảo đảm hiệu quả hiệu lực của hoạt động (Nguyễn Thị Hồng Thúy, 2010)

Nhiệm vụ xây dựng và vận hành một hệ thống KSNB hiệu quả và hiệu lực nhằm đạt được các mục tiêu kiểm soát phụ thuộc và cần sự phối hợp của nhiều yếu tố. KTNB vừa là một cấu phần của KSNB vừa là một yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ đó. Vai trò của KTNB đối với KSNB được IIA đưa ra trong IPPF năm 2016 như sau (IIA, 2016):

- Thứ nhất: Đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của KSNB trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp

- Thứ hai: Đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của KSNB trong việc đảm bảo tính minh bạch, tin cậy của BCTC

- Thứ ba: Đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của KSNB trong việc đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động, chương trình

- Thứ tư: Đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của KSNB trong việc đảm bảo an toàn tài sản, thông tin

- Thứ năm: Đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của KSNB trong việc đảm bảo tuân thủ quy định quy trình, chính sách.

- Thứ sáu: Tư vấn nhằm hoàn thiện các thủ tục, quy trình kiểm soát.

3.2. Vai trò của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ trong công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên

Đặc điểm KTNB của công ty

Bộ phận KTNB của công ty được bố trí lồng ghép trong Ban kiểm soát, đứng đầu bởi trưởng Ban kiểm soát, báo cáo trực tiếp cho trưởng Ban kiểm soát. Trong bộ máy quản trị công ty, Ban kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng cổ đông (Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, 2017). Như vậy, bộ phận KTNB trực thuộc cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của công ty, hoạt động độc lập với các cấp quản trị, điều hành khác, đảm bảo cho bộ phận KTNB của công ty có được tính độc lập và thẩm quyền cao. Nhân sự KTNB của công ty hiện nay gồm 03 người. Cả 03 người đều có chuyên môn được đào tạo về tài chính - kế toán - kiểm toán. Không ai trong số các nhân sự KTNB của công ty có chứng chỉ KTV nội bộ song đều có kinh nghiệm thực tế về KTNB. Trong 03 KTV của công ty, 02 người đã từng có kinh nghiệm công tác ở vị trí KTV nội bộ của một công ty lớn cùng ngành thép trên cùng địa bàn và 01 người là kế toán viên ở đơn vị thành viên và từng là KTV nội bộ của công ty giai đoạn trước đó.

Về hoạt động, KTNB của công ty thực hiện hoạt động kiểm toán trên cả ba lĩnh vực là kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. Tuy nhiên, phạm vi kiểm toán, nội dung kiểm toán và phương pháp kiểm toán mang nặng đặc thù của Ban kiểm soát chưa rõ đặc điểm của KTNB. Nội dung kiểm toán chủ yếu tập trung ở những mảng nội dung truyền thống như kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo tài chính, phát hiện gian lận và sai phạm. Phạm vi kiểm toán còn hạn chế, chưa bao quát hết các lĩnh vực và nội dung trong từng loại kiểm toán. Các KTV đã sử dụng các phương pháp kỹ thuật cơ bản của kiểm toán song còn đơn giản, phương pháp kiểm toán thiên về thu thập bằng chứng. Việc phân tích, đánh giá bằng chứng kiểm toán còn mang tính kinh nghiệm cá nhân.

Công ty không có quy chế KTNB, điều lệ KTNB cũng như sổ tay KTNB riêng. Công ty cũng không xây dựng các chương trình kiểm toán chi tiết. Mọi hoạt động KTNB dựa trên chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch do Ban kiểm soát đề ra và giao phó trên cơ sở tuân thủ Điều lệ công ty và quy chế quản trị, quy chế tài chính, quy chế nhân sự và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của công ty. Hoạt động KTNB của công ty chưa được

thực hiện thực hiện theo trình tự của một cuộc KTNB nói chung. Hệ thống các văn bản cần thiết làm nền tảng trực tiếp quản lý và hướng dẫn hoạt động KTNB gần như chưa được xây dựng.

Vai trò của KTNB đối với KSNB của công ty

Trên cơ sở tổng hợp kết quả đánh giá của các nhà quản trị công ty/công ty con và các KTV về mức độ hài lòng đối với vai trò của KTNB đối

với KSNB, có thể thấy, vai trò của KTNB đối với KSNB được đánh giá ở mức trung bình, các vai trò được đánh giá trung bình từ 2,38 đến 3,36 trên thang điểm 5, nhận được sự hài lòng cao nhất là vai trò thứ hai và được đánh giá thấp nhất là vai trò thứ nhất.

Kết quả cụ thể như sau (Bảng 01 và biểu đồ 01):

Bảng 01: Thống kê đánh giá vai trò của KTNB đối với KSNB

	N	Minimum	Maximum	Sum	Mean
KSNB1	74	1	4	176	2.38
KSNB2	74	2	5	249	3.36
KSNB3	74	1	4	191	2.58
KSNB4	74	1	5	235	3.18
KSNB5	74	2	5	237	3.20
KSNB6	74	2	5	224	3.03

Nguồn: Tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát của nhóm nghiên cứu

Thứ nhất, vai trò đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của KSNB đối với việc đảm bảo thực hiện mục tiêu chiến lược của công ty (KSNB1): Được đánh giá thấp nhất với mức bình quân là 2,38, không phiếu nào đánh giá mức tối đa, chỉ duy nhất 01 người cảm thấy tương đối hài lòng, 39 người tương ứng với tỉ lệ 52,7% người được khảo sát cho rằng chỉ hài lòng chút ít. Một kết quả đánh giá khá thấp.

Thứ hai, vai trò đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của KSNB đối với việc đảm bảo tính minh bạch, tin cậy của BCTC (KSNB2): Được đánh giá cao nhất, không ai cảm thấy hoàn toàn không hài lòng, đa số (37 người tương ứng 50%) cho rằng KTNB đã thực hiện vai trò này ở mức độ chấp nhận được, có tới 23 người cảm thấy khá hài lòng và 6 người hoàn toàn hài lòng về vai trò này của KTNB.

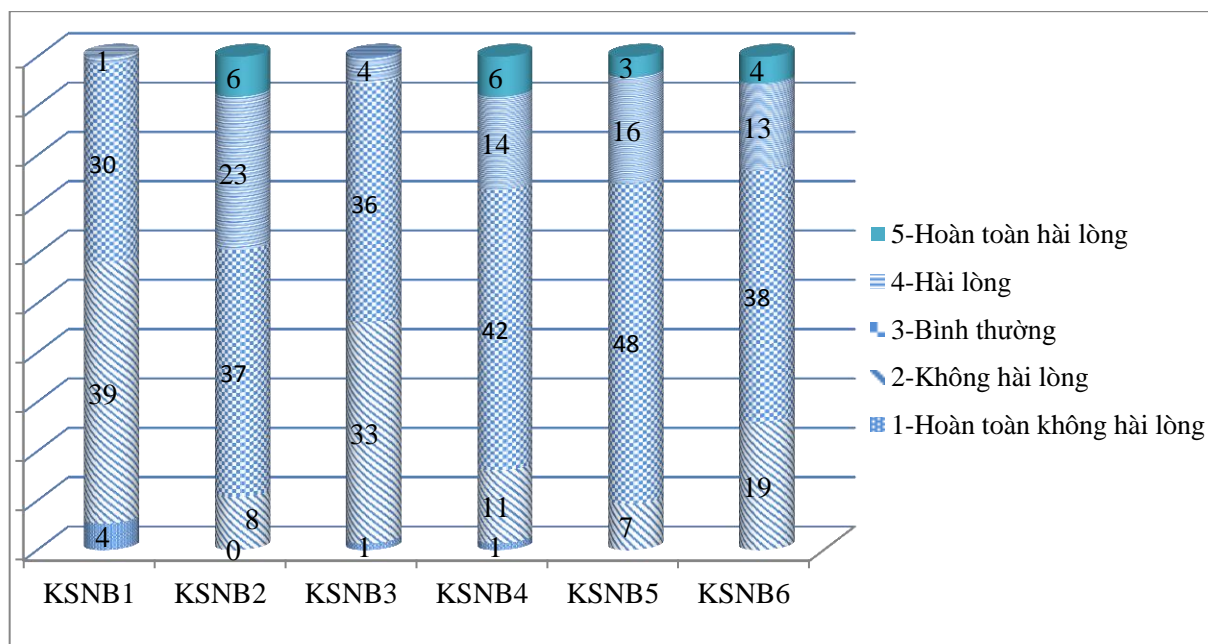
Thứ ba, vai trò đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của KSNB đối với việc đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động, chương trình (KSNB3): Là vai trò nhận được đánh giá thấp thứ hai trong sáu vai trò. Các ý kiến đánh giá tập trung ở mức 2 và 3 là phổ biến trong đó 33 người cho rằng gần như không hài lòng và 36 người

cảm thấy tạm hài lòng với vai trò này của KTNB. Chỉ 4 người cảm thấy khá hài lòng.

Thứ tư, vai trò đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của KSNB đối với việc đảm bảo an toàn tài sản, thông tin (KSNB4): Được đánh giá ở mức trung bình, tập trung đông đảo ý kiến nhất là ở mức 3. Tạm hài lòng với vai trò với số người đánh giá là 42 người chiếm 56,8%; có 1 người không hài lòng và 6 người hoàn toàn hài lòng.

Thứ năm, vai trò đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của KSNB đối với việc đảm bảo tuân thủ quy định quy trình, chính sách (KSNB5): Vai trò này cũng là một trong 3 vai trò được đánh giá trên mức trung bình. Có 33 người không hài lòng lắm về vai trò này, 36 người chỉ thấy tạm hài lòng, chỉ có 4 người thấy khá hài lòng.

Cuối cùng là vai trò tư vấn đối với các thủ tục, quy trình KSNB (KSNB6): Vai trò này vừa đủ mức trung bình. Tuy không có ai thấy thực sự không hài lòng nhưng có 19 người cho rằng gần như không hài lòng với vai trò này; ngược lại có 13 người thấy khá hài lòng và có tới 4 người tuyệt đối hài lòng.



Biểu đồ 1: Thống kê tần suất theo các mức đánh giá vai trò KTNB

Nguồn: Kết quả tính toán của tác giả

Có thể thấy, vai trò của KTNB đối với KTNB được đánh giá trên mức trung bình. Trong các vai trò, KTNB làm tốt vai trò đối với các lĩnh vực như đảm bảo tài sản, đảm bảo thông tin, tư vấn cải thiện quy trình kiểm soát. Vai trò gắn với mục tiêu chiến lược và gắn với kiểm soát hoạt động còn mờ nhạt.

3.3. Nhận định nguyên nhân và đề xuất khuyến nghị nhằm tăng cường vai trò của kiểm toán nội bộ đối với kiểm soát nội bộ trong công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên

Nguyên nhân vai trò của KTNB đối với KSNB chưa được đánh giá cao

Kết quả khảo cho thấy có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng vai trò của KTNB như trên, gồm nguyên nhân chủ quan thuộc về KTNB và nguyên nhân khách quan thuộc phạm vi công ty hoặc cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức Hiệp hội.

Các nguyên nhân chủ quan gắn với KTNB:

Một là, KTNB chưa có hệ thống các quy chế, quy định cũng như sổ tay, cẩm nang để làm cơ sở, để hướng dẫn tổ chức và hoạt động, đây là nguyên nhân quan trọng khiến vai trò của KTNB chưa được đánh giá cao.

Hai là, KTNB chưa có bộ máy được tổ chức bài bản, chính thống. Nguyên nhân này có ảnh hưởng đến vai trò của KTNB ở công ty được nêu ra bởi 60 người chiếm 81,1%.

Ba là, chất lượng và số lượng KTV chưa phù hợp và chưa đáp ứng được yêu cầu công việc của KTNB trong giai đoạn hoạt động kiểm soát của công ty đang cần được tăng cường.

Bốn là, phạm vi và nội dung hoạt động của KTNB còn hạn chế, chưa bao quát đến các đơn vị thành viên, các cấp thừa hành cũng như các mảng nội dung mới phát sinh.

Năm là, phương pháp tiếp cận của KTNB của công ty vẫn còn đơn giản, chủ yếu dựa trên kinh nghiệm, chưa áp dụng công nghệ tin học cho kiểm toán.

Những nguyên nhân khách quan ngoài KTNB

Thứ nhất, nhà quản trị công ty đa phần chưa thực sự hiểu rõ bản chất của KTNB, chưa thấy được tầm quan trọng của KTNB trong doanh nghiệp. Thậm chí nhiều người còn nhầm lẫn, đánh đồng KTNB với KSNB, cho rằng việc có thêm KTNB là không cần thiết.

Thứ hai, hệ thống kiểm soát, quản lý, quản trị hiện nay của công ty chưa theo mô hình hiện đại, vì thế hạn chế sự xuất hiện chính thống của KTNB và hạn chế vai trò của KTNB.

Thứ ba, những khó khăn mà công ty đang gặp phải và việc giải quyết những khó khăn trong vấn đề vốn vay của dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2, khó khăn về thị trường kéo dài, thiếu hiệu

quả. Điều đó khiến cho KTNB không được quan tâm đúng mức, ngân sách cho KTNB hạn chế.

Thứ tư, hệ thống văn bản pháp quy, chuẩn mực về KTNB còn rất yếu, chưa đủ cơ sở cho các doanh nghiệp nói chung triển khai thực hiện tổ chức bộ máy và hoạt động KTNB trong doanh nghiệp.

Một số khuyến nghị đối với công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên nhằm tăng cường vai trò của KTNB đối với kiểm soát nội bộ trong công ty:

- *Một là*, Công ty cần sớm xây dựng Điều lệ KTNB, quy chế KTNB nhằm quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của KTNB; đồng thời, soạn thảo sổ tay, chương trình KTNB mẫu nhằm hướng dẫn hoạt động KTNB.

- *Hai là*, bộ phận KTNB của công ty cần được thiết lập riêng, chuyên trách, có trưởng KTNB chịu trách nhiệm quản lý, điều phối, tổ chức hoạt động trong bộ phận, thực hiện chế độ báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông. Mọi quan hệ nhận mệnh lệnh, quan hệ báo cáo kết quả công việc và quan hệ cung cấp thông tin giữa bộ phận KTNB với các cấp quản trị, các bộ phận cá nhân trong toàn công ty cần được thiết lập rõ ràng.

- *Ba là*, công ty cần chuẩn bị đội ngũ nhân sự KTNB đầy đủ và chất lượng: Công ty cần bổ sung thêm 01 đến 02 nhân sự thông qua việc tuyển mới nhân sự được đào tạo bài bản, ưu tiên nhân sự có chuyên môn về công nghệ thông tin, kỹ thuật luyện kim. Đồng thời, công ty cần có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho KTV.

- *Bốn là*, KTNB cần có kế hoạch mở rộng phạm vi và nội dung kiểm toán sang những nội

dung, lĩnh vực còn bỏ ngỏ như mảng kiểm toán hoạt động, kiểm toán dự án, kiểm toán năng lượng, kiểm toán môi trường, kiểm toán an toàn lao động... trong đó trọng tâm là kiểm toán tính hiệu năng, hiệu quả, hiệu lực hoạt động.

- *Năm là*, KTNB cần áp dụng phương pháp kiểm toán tiếp cận rủi ro, KTV phải hiểu biết sâu sắc về mục tiêu của công ty theo từng thời kỳ, am hiểu về môi trường kinh tế - pháp lý của công ty; từ đó, thiết lập hồ sơ rủi ro đầy đủ các thông tin liên quan.

4. Kết luận

KTNB là một cấu phần của KSNB đồng thời cũng là công cụ, cơ chế giám sát, đánh giá và tư vấn hữu hiệu của KSNB. Từ kết quả khảo sát, bài viết đã chỉ ra thực trạng vai trò của KTNB đối với KSNB tại công ty chưa được đánh giá cao. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra những nguyên nhân và đề xuất một số khuyến nghị cho công ty nhằm tăng cường vai trò của KTNB đối với KSNB làm cơ sở để thiết lập và vận hành hệ thống KSNB hiệu lực và hiệu quả trong bối cảnh hiện nay.

Bên cạnh vai trò đối với KSNB, vai trò của KTNB còn được thừa nhận đối với quản lý rủi ro và quy trình quản trị doanh nghiệp. Do vậy, việc tiếp tục thực hiện các bài báo khoa học về vai trò của KTNB đối với quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp trong Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên để đánh giá được đầy đủ vai trò của KTNB trong công ty là một dự định của nhóm tác giả trong thời gian tới.

Lời thừa nhận: Bài báo là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên: “Tăng cường vai trò của kiểm toán nội bộ tại Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên”, mã số SV2018-AC09.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên. (2016, 2017, 2018). *Báo cáo thường niên, 2016, 2017, 2018*. www.tisco.com.vn, truy cập ngày 16/9/2018.
- [2]. Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên. (2017). *Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, 2017*. www.tisco.com.vn, truy cập ngày 16/9/2018.
- [3]. Đỗ Thị Thúy Phương và Nguyễn Thị Kim Anh. (2016). *Giáo trình Kiểm toán nội bộ*. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
- [4]. Nguyễn Thị Hồng Thúy. (2010). *Tổ chức kiểm toán nội bộ trong các tập đoàn kinh tế Việt Nam. Luận án Tiến sĩ*, Trường ĐH Kinh tế quốc dân.

- [5]. Nguyễn Thị Tuân. (2016). Thiết lập chức năng kiểm toán nội bộ - Chìa khóa thành công cho doanh nghiệp khởi sự. *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia*, tháng 12/2016, 81 - 86, ISBN 978-604-67-0811-7.
- [6]. The Institute of Internal Auditors (IIA). (1999). Definition of Internal Auditing, *The Institute of Internal Auditors, Altamonte Springs, FL*, available at www.tisco.com.vn, truy cập ngày 17/7/2018
- [7]. The Institute of Internal Auditors. (2016). *International Professional Practice Framework (IPPF)*.

Thông tin tác giả:

1. Nguyễn Thị Tuân

- Đơn vị công tác: Khoa Kế toán - Trường ĐH Kinh tế & QTKD
- Địa chỉ email: nttuantueba@gmail.com

2. Nguyễn Thị Dung

- Đơn vị công tác: Trường ĐH Kinh tế & QTKD

Ngày nhận bài: 01/12/2018

Ngày nhận bản sửa: 24/12/2018

Ngày duyệt đăng: 28/12/2018